| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 108 /NQ-HĐND | *Thái Nguyên, ngày 08 tháng 12 năm 2023* |

# NGHỊ QUYẾT
## Về việc thông qua đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Yên Bình 2

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;*

*Xét Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Yên Bình 2; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Yên Bình 2, cụ thể như sau:

**1. Phạm vi, ranh giới, diện tích khu vực lập quy hoạch**

- Phạm vi: Thuộc phường Hồng Tiến, phường Đồng Tiến, phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên và xã Điềm Thụy, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Ranh giới: Phía Bắc giáp khu dân cư xã Điềm Thụy và phường Hồng Tiến; phía Nam giáp khu dân cư phường Tiên Phong và xã Nga My; phía Đông giáp Khu công nghiệp Yên Bình 3; phía Tây giáp đường 47m và Khu công nghiệp Yên Bình.

- Diện tích: Khoảng 299,07ha.

**2. Chức năng sử dụng đất**

- Đất sản xuất công nghiệp *(để xây dựng nhà xưởng, văn phòng, kho bãi, thực hiện dự án đầu tư, tổ chức sản xuất, kinh doanh)*.

- Đất dịch vụ *(để xây dựng công trình dịch vụ, tiện ích công cộng)*.

- Đất giao thông *(để xây dựng đường giao thông, bãi đỗ xe và các công trình giao thông khác)*.

- Đất cây xanh *(cây xanh cách ly, cây xanh công cộng)*.

- Các khu kỹ thuật *(để xây dựng khu xử lý nước thải, trạm điện và các công trình kỹ thuật khác)*.

**3. Định hướng, nguyên tắc tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan**

Khu công nghiệp tổ chức các trục ngang Đông - Tây và trục dọc Bắc - Nam với vai trò là đường giao thông và trục cảnh quan kết nối các khu chức năng của Khu công nghiệp với hệ thống giao thông đối ngoại ngoài Khu công nghiệp.

- Khu dịch vụ, tiện ích công cộng được bố trí nằm ở phía Tây của Khu công nghiệp, tiếp giáp với đường 47m.

- Các lô đất quy hoạch khu sản xuất công nghiệp, kho tàng được bố trí tiếp cận với các trục đường giao thông trong Khu công nghiệp.

- Bố trí dải cây xanh cách ly đảm bảo theo quy định; quy hoạch các khu cây xanh công cộng tại các vị trí phù hợp tạo cảnh quan cho Khu công nghiệp.

**4. Chỉ tiêu về sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội**

Tuân thủ đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN 07:2016/BXD và các quy định pháp luật có liên quan.

**5. Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật**

***5.1. Chuẩn bị kỹ thuật***

Khu quy hoạch được tính toán và chia thành các lưu vực thoát nước, thiết kế hệ thống thu gom nước mặt và tính toán đảm bảo khả năng thoát nước của khu quy hoạch. Cao độ nền khống chế tối thiểu khu vực xây dựng công trình được tính toán tuân thủ đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

***5.2. Giao thông***

- Hệ thống đường giao thông trong khu quy hoạch được thiết kế theo cấu trúc ô bàn cờ đảm bảo kết nối thuận tiện giữa các khu vực chức năng và kết nối khu vực nghiên cứu với hệ thống giao thông đối ngoại.

- Bãi đỗ xe tập trung: Quy hoạch các bãi đỗ xe tập trung để đáp ứng nhu cầu đỗ xe của khu vực quy hoạch.

***5.3. Cấp nước***

- Nguồn cấp: Nhà máy nước Yên Bình hoặc các nguồn cấp khác.

- Cấp nước cho toàn khu quy hoạch được tính toán đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng và tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Mạng lưới ống được chia làm 03 cấp *(truyền tải, phân phối và dịch vụ)*. Tổ chức theo quy hoạch giao thông và sử dụng đất để bố trí điểm đấu nối, đường kính, chiều dài các tuyến ống truyền tải, phân phối. Tại các điểm đấu nối ống phân phối với mạng truyền tải đều lắp đặt van, đồng hồ đo lưu lượng điện từ và mạng truyền dữ liệu. Nguồn và mạng lưới ống cấp nước chữa cháy phải tuân thủ theo quy định phòng cháy chữa cháy.

***5.4. Cấp điện***

- Nguồn điện: Khu công nghiệp Yên Bình 2 sử dụng nguồn cấp từ các trạm biến áp 110/22kV gồm Trạm Yên Bình 6 với công suất S=1x63MVA và Trạm Yên Bình 7 với công suất S=2x63MVA, Trạm 110kV Yên Bình 8 (*nâng công suất thêm 1 máy 63MVA lên thành 3 máy 63MVA*), ngoài ra sử dụng nguồn từ các trạm 110kV khu vực lân cận để cấp điện cho toàn khu quy hoạch.

- Cấp điện cho toàn khu quy hoạch được tính toán đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng và tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Lưới điện: Đầu tư xây dựng mới lưới điện 22kV tiêu chuẩn theo nhu cầu phát triển phụ tải của Khu công nghiệp. Lưới điện trung thế có kết cấu mạch vòng, bình thường vận hành hở.

***5.5. Hạ tầng viễn thông thụ động***

Xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông của Khu công nghiệp có độ bao phủ rộng, công nghệ hiện đại, cung cấp đa dịch vụ, chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

***5.6. Thoát nước thải***

Quy hoạch trạm xử lý nước thải cho Khu công nghiệp, bố trí tại khu đất hạ tầng kỹ thuật của Khu công nghiệp đảm bảo xử lý nước thải cho Khu công nghiệp theo quy định. Nước thải được thu gom 100% và phải xử lý đạt tiêu chuẩn theo quy định về bảo vệ môi trường trước khi thải ra môi trường.

***5.7. Quản lý chất thải rắn***

Tỷ lệ thu gom chất thải rắn 100%. Chất thải rắn được thu gom và vận chuyển đến khu xử lý tập trung để xử lý đảm bảo theo quy định về bảo vệ môi trường.

***5.8. Giải pháp bảo vệ môi trường***

Các giải pháp chính về bảo vệ môi trường: Sử dụng năng lượng tái tạo; ưu tiên phát triển theo mô hình kiến trúc xanh, thân thiện với môi trường; khuyến khích sử dụng công nghệ thân thiện môi trường trong lĩnh vực sản xuất và sinh hoạt; sử dụng, khai thác hợp lý nguồn tài nguyên, nguồn nước đảm bảo các quy định về môi trường; khuyến khích xây dựng hệ thống quan trắc, giám sát định kỳ về môi trường, đồng thời xây dựng đồng bộ hệ thống thu gom, xử lý nước thải và chất thải; duy trì và phát triển hệ thống cây xanh cảnh quan; tuyên truyền các tổ chức và cá nhân tích cực phân loại rác thải từ nguồn, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên. Nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng, thích ứng với biến đổi khí hậu; lồng ghép vấn đề thích ứng biến đổi khí hậu trong các chương trình phát triển, dự án đầu tư trong Khu công nghiệp.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan có liên quan hoàn thành đồ án quy hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười sáu thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023./.

***Nơi nhận:***
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Xây dựng (Báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Bộ Giao thông vận tải (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

**Phạm Hoàng Sơn**